

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **184/2019/DS-ST**

Ngày 09/7/2019

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Bảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bền

Ông Nguyễn Hoàng Lợi

-Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Không có

Ngày 09 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/QĐST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Trương Thế L**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp V T, xã V K, huyện Châu Thành, Tiền Giang

Người đại diện theo ủy quyền: **Lê Văn L**, sinh năm: 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp B H A, xã B T, huyện Châu Thành, Tiền Giang

(Theo giấy ủy quyền ngày 08/01/2019 tại Văn phòng Công chứng Vĩnh Kim).

2. Bị đơn: **Nguyễn Thị Mỹ T**, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T B, xã N B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/01/2019 của nguyên đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Lê Văn L trình bày:

Ngày 15/9/2018 chị Nguyễn Thị Mỹ T có vay của anh Trương Thế L số tiền 50.000.000đồng, lãi suất 3%/tháng. Việc vay tiền có lập văn bản, có chữ ký xác nhận của các bên, thời hạn vay là 03 tháng (đến ngày 15/12/2018). Đến ngày 21/9/2018 chị T tiếp tục vay số tiền 50.000.000đồng, lãi suất 3%/tháng, có lập văn bản có chữ ký xác nhận của hai bên, thời hạn vay là 03 tháng (đến ngày 21/12/2018).

Sau khi vay cho đến hết thời hạn vay, chị T không thực hiện đúng như thỏa thuận, không trả tiền lãi và vốn cho anh L dù anh L có gặp trực tiếp nhắc nhở nhiều lần.

Nay anh L khởi kiện yêu cầu chị T trả tiền vốn là 100.000.000đồng. Yêu cầu trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Mỹ T được tổng đạt hợp lệ về việc thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như các văn bản tố tụng khác của Tòa án nhưng không đến Tòa án, không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Trương Thế L.

Tại phiên tòa, anh Lê Văn L đại diện ủy quyền của anh Trương Thế L vẫn giữ yêu cầu khởi kiện. Chị Nguyễn Thị Mỹ T vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Chị Nguyễn Thị Mỹ T được triệu tập tham dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Mỹ T.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Anh Trương Thế L khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Mỹ T trả số tiền vốn vay là 100.000.000đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, anh Trương Thế L có cung cấp các biên nhận mượn tiền như sau: ngày 15/9/2018 và ngày 21/9/2018.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án và gửi các tài liệu, chứng cứ do anh L cung cấp cho chị T nhưng cho đến nay chị T vẫn không có văn bản nêu ý kiến hay phản đối các tài liệu do anh L cung cấp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là những tình tiết, sự kiện nguyên đơn không phải chứng minh.

Xét các tài liệu, chứng cứ của anh Trương Thế L thì thấy rằng 02 giấy biên nhận mượn tiền ngày 15/9/2018 và ngày 21/9/2018 đều thể hiện việc Nguyễn Thị Mỹ T có vay của anh L tiền với lãi suất là 3%/tháng, tổng số tiền vay theo 02 giấy biên nhận là 100.000.000đồng.

Bị đơn Nguyễn Thị Mỹ T không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh Trương Thế L nên có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định chị T chưa trả tiền vốn và tiền lãi cho anh L.

Nay, nguyên đơn chỉ yêu cầu bị đơn trả tiền vốn 100.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện trả tiền vốn vay của nguyên đơn là có lợi cho bị đơn, có căn cứ và phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về án phí*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466; khoản 1, 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trương Thế L

1. Buộc chị Nguyễn Thị Mỹ T có nghĩa vụ trả cho anh Trương Thế L số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp chị T chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mỹ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 5.000.000đồng.

Hoàn lại cho anh Trương Thế L số tiền tạm ứng án phí 2.500.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0009269 ngày 16/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. *Về quyền kháng cáo*: Anh Trương Thế L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Mỹ T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Bảnh